

Annual
Report

2007





Addressing the challenge of responsible Internet
resource distribution in the Asia Pacific region



Printed on recycled paper.

APNIC Asia Pacific Network Information Centre

Address: PO Box 2131, Milton, Brisbane QLD 4064 Australia

Phone: +61 7 3858 3100

Fax: +61 7 3858 3199

Email: info@apnic.net

SIP: helpdesk@voip.apnic.net

Mục lục

| | |
|----------------------------------------------|----|
| Thông điệp của Tổng Giám đốc | 4 |
| Giới thiệu APNIC | 5 |
| Quy trình phát triển chính sách của APNIC | 7 |
| Liên lạc thông suốt | 8 |
| Đào tạo | 10 |
| Cải tiến và cộng tác kỹ thuật | 12 |
| Dịch vụ nhanh chóng và hiệu quả | 14 |
| Năm 2007 qua những con số | 15 |
| Các thay đổi về kế hoạch phí của APNIC | 19 |
| Các báo cáo tài chính | 20 |
| Tài trợ năm 2007 | 24 |



▲ Paul Wilson là Tổng Giám đốc APNIC.

Thông điệp của Tổng Giám đốc

Báo cáo hàng năm này cung cấp thông tin cập nhật về các hoạt động của APNIC đến hết năm 2007. Báo cáo bao gồm những phát triển bên trong và bên ngoài, các cấp hoạt động và tình trạng tài chính, và nó là tài liệu dẫn chứng trước Ban Thư ký APNIC về một năm đầy bận rộn diễn hình của chúng ta.

Việc lập kế hoạch hoạt động của APNIC dựa trên cuộc Khảo sát Thành viên và Cổ đông APNIC thường lệ, được tiến hành định kỳ bởi công ty tư vấn quốc tế KPMG. Cuộc khảo sát mới nhất đã được tiến hành vào tháng Ba năm 2007, cung cấp thông tin cập nhật về những quan điểm và quyền ưu tiên của các thành viên APNIC và một cộng đồng lớn hơn. Báo cáo thường niên này liên hệ các hoạt động và thành tựu của chúng ta với cuộc khảo sát vừa qua.

Bên cạnh những phát triển định hướng kinh doanh và dịch vụ được dẫn chứng bằng tài liệu tại đây, có hai vấn đề chính đã làm cộng đồng APNIC lo lắng trong năm 2007. Thứ nhất là vấn đề nội bộ về cơ cấu phí của APNIC, đã được thảo luận rộng rãi trong năm 2007, và trong vài năm trước đó. Cuối cùng, trong năm 2007, một thay đổi cụ thể đã được thực hiện cho cơ cấu phí, đó là từ năm 2008, tất cả phí dịch vụ của APNIC sẽ được thu bằng đô la Úc. Các chi tiết khác có sẵn trong báo cáo này, và cũng có trong *Apster 25* được phát hành cùng thời gian với báo cáo này.

Vấn đề chính thứ hai cho năm 2007 là vấn đề mối lo ngại ngày càng tăng trên toàn cầu, cụ thể là tương lai của không gian địa chỉ IPv4 còn lại và sự chuyển tiếp sang IPv6. Báo cáo này trình bày tỉ mỉ về tốc độ phân phối IPv4 ngày càng nhanh, và tốc độ tiếp thu còn tương đối chậm về IPv6. Ở đây không cung cấp phân tích sâu hơn, nhưng chủ đề này thực sự là một trong những mối lo ngại

hiện hành và đòi hỏi hành động trong tương lai bởi toàn thể cộng đồng Internet toàn cầu, mà trong đó APNIC vẫn hoạt động rất tích cực.

Hội đồng Quản trị (EC) APNIC là cơ quan quản lý của APNIC, được các thành viên trực tiếp bầu chọn để đại diện cho lợi ích của họ. EC họp mặt thường xuyên và có vai trò mạnh mẽ trong các quy trình quản lý, bao gồm việc ủy nhiệm và xét duyệt các cuộc khảo sát của APNIC, xây dựng chiến lược và lãnh đạo trong các vấn đề quan trọng chẳng hạn như sự tiêu thụ IPv4 và sự chuyển tiếp sang IPv6, và các vấn đề của thành viên chẳng hạn như giám sát các cuộc thảo luận về cơ cấu phí và xem xét tình trạng tài chính của APNIC.

APNIC là một tổ chức dịch vụ thành viên và định hướng cộng đồng, tồn tại chỉ để đáp ứng những lợi ích tốt nhất của cộng đồng Internet Châu Á Thái Bình Dương. Nếu bạn đủ quan tâm để đọc báo cáo này, tôi cũng muốn khuyến khích các bạn tham gia vào các quy trình của APNIC; hoặc bằng cách tham dự các cuộc họp của APNIC, đóng góp cho cuộc khảo sát tiếp theo của APNIC, tham gia vào các cuộc thảo luận trực tuyến, hoặc để cử bản thân hoặc đồng nghiệp vào một nhiệm kỳ trong Hội đồng Quản trị của APNIC.

Tôi chân thành cảm ơn sự quan tâm của các bạn, và sự hỗ trợ của các bạn cho APNIC trong năm 2007.

A handwritten signature in black ink, appearing to read "Paul Wilson". It is written in a cursive style with a long horizontal line extending from the end of the signature.

Paul Wilson

Giới thiệu APNIC

APNIC là gì?

APNIC thành lập năm 1993 với tư cách là Cơ quan Đăng ký Internet Khu vực (RIR) cho Châu Á Thái Bình Dương. Chúng tôi là một trong năm RIR cung cấp các dịch vụ phân phối và đăng ký để hỗ trợ hoạt động ổn định của Internet trên toàn cầu.

Chức năng chính của chúng tôi là hỗ trợ và đẩy mạnh sự quản lý một cách có trách nhiệm cho các địa chỉ IP và các nguồn tài nguyên số trên Internet. Chúng tôi cũng cung cấp các dịch vụ tài nguyên và kỹ thuật, tổ chức đào tạo và các Cuộc họp Chính sách Mở, và đại diện cho các quyền lợi cộng đồng Internet khu vực của chúng tôi trên trường quốc tế.

Chúng tôi là một tổ chức phi lợi nhuận nơi các thành viên và cổ đông quyết định các chính sách thông qua những quy trình mở, dựa trên sự đồng thuận. Tư cách thành viên mở rộng cho tất cả mọi người.

Cộng đồng của chúng tôi

APNIC là cộng đồng dựa trên sự cởi mở và minh bạch trong tất cả mọi quy trình ra quyết định. APNIC có:

- Một cộng đồng rộng lớn của những người và tổ chức quan tâm đến các vấn đề địa chỉ Internet
- Một cơ sở thành viên hoạt động (1.584 thành viên tính đến cuối năm 2007) cung cấp hướng dẫn và hỗ trợ tài chính cho các hoạt động
- Các Cuộc Họp Chính sách Mở rộng, nơi tất cả mọi người có thể tham gia chia sẻ kiến thức, xây dựng mạng lưới, phát triển chính sách và đào tạo
- Các Nhóm Lợi ích Đặc biệt (SIG) tổ chức các cuộc thảo luận qua các danh sách gửi thư và các phiên gặp mặt trực tiếp tại các Cuộc họp Chính sách Mở rộng
- Hội đồng Quản trị (EC) được các thành viên trực tiếp bầu chọn để đại diện cho họ trong việc đưa ra chính sách và ra quyết định tại các Cuộc họp Thành viên

- Ban thư ký, nhân viên của APNIC, thực hiện hoạt động thường ngày của tổ chức

Hội đồng Quản trị

Theo Quy chế, APNIC lập ra một Hội đồng Quản trị (EC) tám thành viên. Bảy thành viên EC được trực tiếp bầu ra bởi hội đồng thành viên cho mỗi nhiệm kỳ hai năm. EC tồn tại để đại diện cho các thành viên tại các Cuộc họp Thành viên và giám sát các hoạt động của Ban thư ký APNIC, bao gồm cả xét duyệt ngân sách và các báo cáo tài chính. Các thành viên EC họp hàng tháng, chủ yếu các cuộc hội thảo qua điện thoại, tuy nhiên còn có buổi họp mặt trực tiếp được tổ chức tại các Cuộc họp Chính sách Mở rộng APNIC. Các thành viên EC không được trả lương cho các dịch vụ của họ. Năm 2007, Tổng giám đốc APNIC, Paul Wilson, đã có chân trong EC lần đầu tiên (với khả năng mặc nhiên).

→ <http://www.apnic.net/ec>

Ban thư ký APNIC

Tính đến cuối năm 2007, Ban thư ký APNIC đã có 48 nhân viên thường trực. Các hệ thống và thông lệ nội bộ được cải tiến đã hạn chế số lượng nhân viên đồng thời duy trì và cải thiện các cấp độ dịch vụ cho một cơ sở thành viên không ngừng tăng lên. Nhân viên của APNIC đại diện cho 16 quốc tịch và 20 ngôn ngữ vùng Châu Á Thái Bình Dương.

Năm 2007, APNIC kế thừa các trách nhiệm thư ký cho Tổ chức Nguồn Tài nguyên Số (NRO) và Tổ chức Hỗ trợ Địa chỉ (ASO). Các nhiệm vụ này luân phiên hàng năm giữa năm Cơ quan Đăng ký Internet Khu vực (RIR). Cả NRO và ASO đều phối hợp với các cổ đông Internet quốc tế chủ yếu và là những diễn đàn quan trọng cho phép hệ thống RIR có hình ảnh trên trường quốc tế.

Các thành viên EC APNIC trong năm 2007



Akinori Maemura (Chủ tịch)

Tổng Quản lý Bộ phận IP tại JPNIC (nhiệm kỳ tới 2008)



Che-Hoo Cheng (Thư ký)

Giám đốc Liên doanh (Cơ sở hạ tầng), Trung tâm Dịch vụ Công nghệ Thông tin Đại học Tổng hợp Trung Hoa của Hồng Kông (nhiệm kỳ tới 2008)



Kuo-Wei Wu (Thủ quỹ)

Giám đốc Điều hành, Thông tin Quốc gia Hiệp hội Xúc tiến Doanh nghiệp Cơ sở Hạ tầng (nhiệm kỳ tới 2008)



Ming-Cheng Liang

Giám đốc Điều hành TWNIC (nhiệm kỳ tới 2009)



Kusumba Sridhar

Chủ tịch và Giám đốc Điều hành công ty Vebtel Obconic Internet Protocol Pvt. Ltd (nhiệm kỳ tới 2009)



Wei Mao

Giám đốc CNNIC (nhiệm kỳ tới 2009)



Vinh Ngo

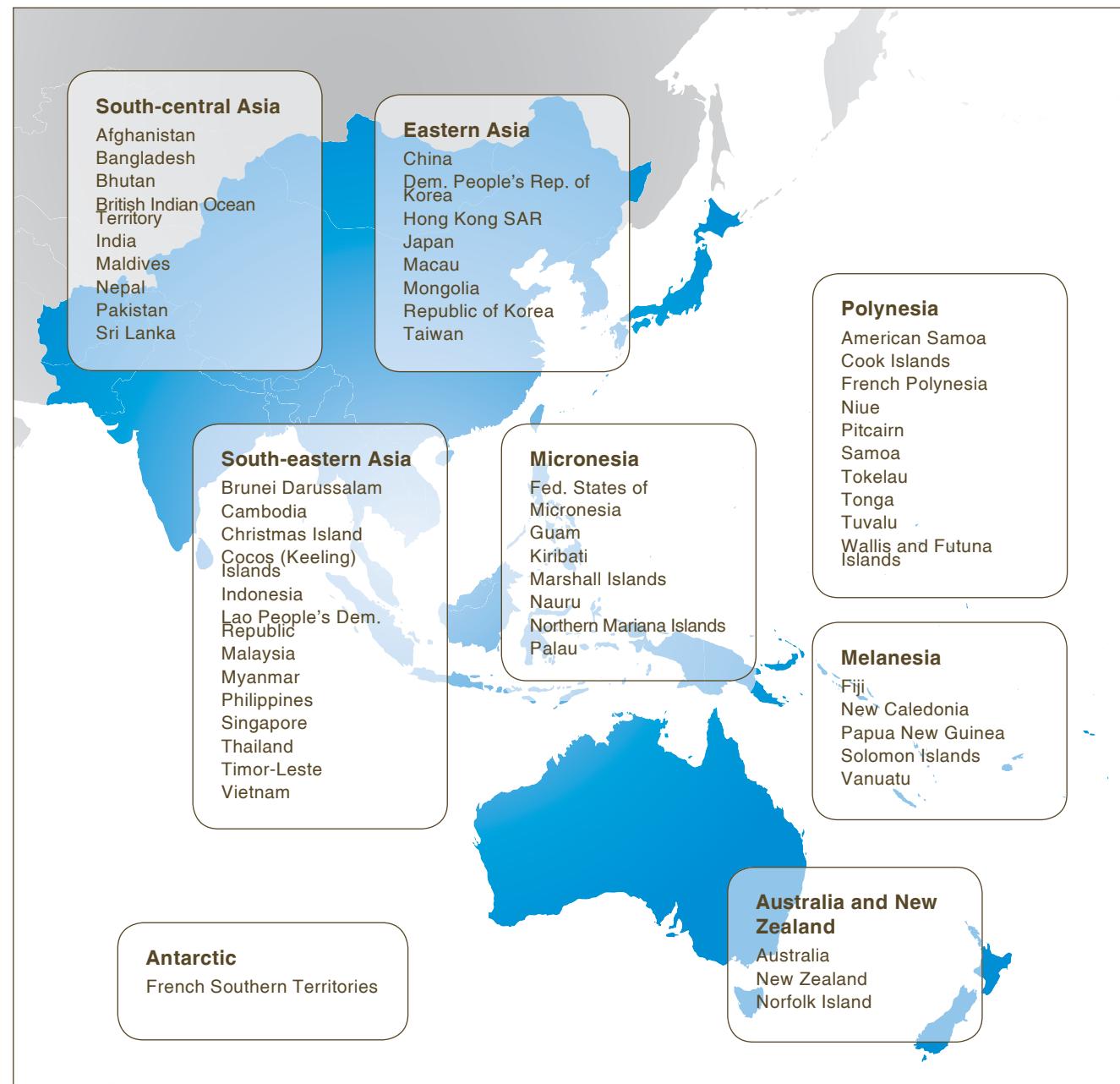
Quản lý Toàn quốc An ninh Mạng cho Công ty CSC Úc (nhiệm kỳ tới 2008)



Paul Wilson

Tổng Giám đốc APNIC (mặc nhiên)

Khu vực dịch vụ APNIC bao gồm 56 nền kinh tế



Các Nhóm Lợi ích Đặc biệt

Các Nhóm Lợi ích Đặc biệt (SIG) là một phần quan trọng của cộng đồng APNIC và quy trình phát triển chính sách.

SIG chính sách

Chủ tịch: Toshiyuki Hosaka
Các đồng Chủ tịch: Randy Bush, Jian Zhang

Database SIG

Chủ tịch: Xing Li
Các đồng Chủ tịch: Ching-Heng Ku

DNS operations SIG

Chủ tịch: Edward Lewis
Các đồng Chủ tịch: N/A

IX SIG

Chủ tịch: Gaurab Raj Upadhyaya
Các đồng Chủ tịch: Che-Hoo Cheng

IPv6 technical SIG

Chủ tịch: Yoshinobu Matsuzaki
Các đồng Chủ tịch: Tomohiro Fujisaki, Tao Chen

NIR SIG

Chủ tịch: Izumi Okutani
Các đồng Chủ tịch: David Chen

Routing SIG

Chủ tịch: Philip Smith
Các đồng Chủ tịch: Randy Bush, Tomoya Yoshida

Quy trình phát triển chính sách của APNIC

Các chính sách của APNIC được phát triển bởi hội đồng thành viên và cộng đồng Internet rộng hơn thông qua các SIG (xem trang 6). Các diễn đàn chính để phát triển chính sách là các Cuộc họp Chính sách Mở gặp mặt trực tiếp, được tổ chức hai lần mỗi năm, và các cuộc thảo luận qua danh sách gửi thư điện tử.

→ <http://www.apnic.net/policy/dev>

Các thay đổi chính sách trong năm 2007

Các đề xuất chính sách sau đây đã được triển khai:

- **prop-031: Đề xuất để sửa đổi chính sách cấp phát và nhu cầu sử dụng IPv6 của APNIC**

Nhu cầu sử dụng IPv6 đã được sửa đổi từ tỷ suất HD là 0.8 thành 0.94.

- **prop-032: Đề xuất chính sách số hiệu mạng AS 4 byte**

Giai đoạn đầu tiên của chính sách này đã được triển khai: hiện tại APNIC cấp phát các Số hiệu mạng (ASN) 4 byte theo yêu cầu. Giai đoạn thứ hai, các ASN 4 byte được cấp phát theo mặc định, bắt đầu vào ngày 1 tháng Một năm 2009.

- **prop-033: Chính sách phân bổ IPv6 cho các mạng cuối**

Kích thước vùng địa chỉ cấp phát tối thiểu /48 cho một mạng cuối đã được bỏ, cho phép Cơ quan Đăng ký Internet Địa phương (LIR) quyết định đơn vị của vùng địa chỉ cấp phát. Hiện giờ APNIC do lưỡng việc sử dụng không gian địa chỉ IPv6 theo các đơn vị /56.

- **prop-035: Cấp phát địa chỉ IPv6 độc lập cho mạng kết nối đa hướng**

Các mạng cuối hiện đang kết nối đa hướng hay có kế hoạch kết nối đa hướng hiện đủ điều kiện để được cấp phát khối địa chỉ độc lập. Kích thước tối thiểu cho mỗi khối địa chỉ theo tiêu chí này là một đơn vị /48.

- **Điều chỉnh chính sách chuyển giao DNS ngược không thỏa đáng của APNIC**

Phương pháp của APNIC để xác định và loại bỏ các chuyển giao DNS ngược không thỏa đáng đã được sửa đổi cho phù hợp với định nghĩa về sự không thỏa đáng nhất quán với các RIR khác và thông lệ hay nhất được chấp nhận chung.

Đề xuất sau đây đã được EC của APNIC tán thành trong năm 2007 và sẽ trở thành chính sách toàn cầu sau khi được các RIR thông qua:

- **prop-049: Chính sách phân bổ các khối ASN cho RIR của IANA**

Đề xuất một chính sách toàn cầu để các RIR nhận được các khối ASN từ Cơ quan Cấp phát Địa chỉ Số Internet (IANA).

Thảo luận về cạn kiệt IPv4 và chính sách chuyển tiếp

Năm 2007, một trong những đề tài thảo luận chủ yếu là cách tiếp cận việc chuyển tiếp từ IPv4 sang IPv6. Bốn đề xuất chính sách đã được đệ trình về chủ đề này trong năm:

- **prop-046: Đề xuất chính sách đếm ngược IPv4**
- **prop-050: Chuyển nhượng địa chỉ IPv4**
- **prop-051: Chính sách toàn cầu để phân bổ phần không gian địa chỉ IPv4 còn lại**
- **prop-052: Việc phân phối có tính hợp tác các khối địa chỉ IPv4 cuối cùng**

Các cuộc thảo luận tiếp tục về các vấn đề xoay quanh việc chuyển tiếp sang IPv6 cho đến hết năm. Các cuộc thảo luận và đề xuất chính sách sâu hơn về đề tài này được dự kiến trong năm 2008.

→ <http://www.apnic.net/policy/proposals>



▲ Srinivas Chendi hiện là quyền Giám đốc Phát triển Chính sách.

Quy trình phát triển chính sách của APNIC là:

Mở

- Bất kỳ ai cũng có thể đề xuất các chính sách
- Mọi người có thể thảo luận các đề xuất chính sách

Minh bạch

- APNIC công khai lập tài liệu tất cả các cuộc thảo luận và các quyết định

Dân chủ

- Cộng đồng định hướng phát triển chính sách



▲ Donna McLaren, Giám đốc Tài liệu của APNIC, và còn là quyền Giám đốc Lĩnh vực Truyền thông trong năm 2007.

Truyền thông và khảo sát thành viên

Bạn yêu cầu APNIC:

- Tăng khả năng được tiếp cận của các cuộc họp và các quy trình chính sách APNIC
- Đại diện cho các nhu cầu của cộng đồng ISP trước các chính quyền và pháp luật
- Cải tiến trang web của APNIC
- Mở rộng các hoạt động truyền thông và liên lạc

Nội dung mới trong năm 2007

- Apstats

Tiếp tục các cam kết

- Cho phép tham gia cộng đồng
- Thông tin liên lạc

Sắp có trong năm 2008

- Trang web APNIC mới

Liên lạc thông suốt

Truy cập vào thông tin

Cỗ xe truyền thông quan trọng nhất của APNIC là trang web APNIC, các thành viên dựa vào nó để truy cập các dịch vụ cốt lõi của APNIC và lấy các thông tin cập nhật. Năm 2007, APNIC đã bắt đầu cuộc đánh giá trang web toàn diện và nhận được nguồn thông tin có giá trị từ các thành viên, cụ thể là từ các cuộc khảo sát tại APNIC 23. Cuộc đánh giá sẽ được hoàn thành vào đầu năm 2008. Một phiên bản trang web mới sẽ được khởi chạy trước khi hết năm 2008 dựa trên một hệ thống quản lý nội dung mới.

Năm 2007, APNIC đã phát hành một cổng thông tin mới, Apstats, có các dữ liệu mà trước đây chỉ có thể được truy cập bằng cách liên hệ với nhân viên APNIC. Cổng thông tin này cho phép người dùng phân tích và tải xuống các thống kê phân bổ tài nguyên và thành viên APNIC. Để bảo vệ sự bảo mật của các thành viên, dữ liệu này không có bất kỳ thông tin nhận dạng nào.

→ <http://www.apnic.net/stats/o3>

Một tổng quan về thống kê thành viên từ Apstats



Mở rộng phạm vi của chúng ta

Ban thư ký APNIC công nhận giá trị của việc liên hệ gặp mặt trực tiếp với càng nhiều thành viên càng tốt, và trong năm nay APNIC đã tăng số nhân viên chịu trách nhiệm liên lạc trong khu vực từ hai lên bốn người. Ngoài việc thông tin các vai trò cốt lõi của mình, các Viên chức Phụ trách Liên lạc:

- Cung cấp hỗ trợ cho các thành viên APNIC
- Tham gia vào các sự kiện xây dựng mạng lưới Internet khu vực chẳng hạn như các Nhóm Khai thác Mạng (NOG) và các diễn đàn IPv6
- Đạt được sự thấu hiểu về các mối lo ngại của cộng đồng và đảm bảo rằng chúng sẽ được đưa ra Ban thư ký để xử lý
- Hỗ trợ các thành viên trở nên tích cực trong quy trình phát triển chính sách bằng cách đẩy mạnh các công cụ tham gia như các danh sách gửi thư SIG và các dịch vụ tham gia họp từ xa của APNIC

Sự minh bạch và tham gia

APNIC tiếp tục cung cấp nhiều cách để các thành viên tham gia và đánh giá các hoạt động của APNIC. Các thành viên của cộng đồng có thể tham gia vào các cuộc họp của APNIC thông qua:

- Thông tin trên Web
- Chương trình phát thanh
- Các bản dịch trực tiếp
- Chat trực tuyến
- Phát thanh trên internet

APNIC tán thành sự minh bạch của quy trình ra quyết định bằng cách cung cấp các bản lưu trữ có thể truy cập miễn phí về các cuộc họp Chính sách Mở của APNIC, các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các cuộc thảo luận qua danh sách gửi thư.

→ <http://www.apnic.net/meetings/remote>

Một tiếng nói cho cộng đồng của chúng tôi

AtAPNIC 24 tại New Delhi, cộng đồng APNIC đã đưa ra một nghị quyết về sự cạn kiệt IPv4 và sự chuyển tiếp sang IPv6. Văn bản nghị quyết đã được phân phối trên các danh sách gửi thư và được công bố trên trang web APNIC để khuyến khích triển khai IPv6 rộng rãi:

Ngày 7 tháng Chín năm 2007

Cộng đồng APNIC quyết định như sau:

Chúng tôi công nhận rằng với tốc độ phân bổ hiện tại, các khối không gian địa chỉ IPv4 miễn phí còn lại sẽ được tiêu thụ hết trong vòng từ 2 đến 4 năm tới.

Chúng tôi đồng ý rằng hoàn cảnh này đòi hỏi một nỗ lực cụ thể bởi cộng đồng này, bằng cách hoạt động vì lợi ích chung, để tìm kiếm, kiểm tra và thông qua các biện pháp có trách nhiệm để quản lý không gian địa chỉ IPv4 còn lại. Chúng tôi công nhận rằng trong thời kỳ này, chúng tôi sẽ học hỏi và thích nghi, và các chính sách quản lý nguồn địa chỉ đó cũng có thể thay đổi để thích nghi với những hoàn cảnh mới.

Chúng tôi công nhận tầm quan trọng quyết định của IPv6 đối với sự thành công của Internet trong tương lai, và sẽ tích cực thúc đẩy việc chấp nhận IPv6, và tập trung những nỗ lực của chúng tôi vào việc triển khai IPv6 toàn diện trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương.

Chúng tôi khẳng định lại sự ủng hộ của mình đối với việc ra quyết định mở, công khai và dựa trên sự đồng thuận, tuy nhiên chúng tôi cũng kêu gọi các thành viên cao cấp và chuyên gia hàng đầu của cộng đồng này đóng góp khả năng lãnh đạo trong việc tìm kiếm các giải pháp cho những vấn đề về việc quản lý địa chỉ IPv4 và chuyển tiếp sang IPv6 này, cả trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương lẫn trên toàn cầu.

ICONS

Cộng đồng các Chuyên gia Xây dựng Mạng lưới Trực tuyến trên Internet (ICONS) cung cấp một diễn đàn cho bất kỳ cá nhân nào quan tâm đến việc có tiếng nói về các vấn đề xây dựng mạng lưới Internet. Trong năm này cộng đồng ICONS đã mở rộng bằng cách thiết lập quan hệ đối tác với SANOG, AfriNIC và APRICOT.

→ <http://icons.apnic.net>

Apster

Apster tiếp tục mở rộng nhận đóng góp từ bất kỳ ai trong cộng đồng muốn viết hoặc gửi ý tưởng cho bài viết. Năm 2007, Apster đã đăng những bài viết của những đại diện từ SANOG, APRICOT và IANA.

→ <http://www.apnic.net/docs/apster>

Hình ảnh trên toàn cầu

APNIC còn có hoạt động quan trọng là đại diện cho lợi ích của các thành viên trong khu vực và trên trường quốc tế. Năm 2007, nhân viên APNIC đã tham dự 41 sự kiện như vậy, bao gồm các cuộc họp của RIR và Cơ quan Đăng ký Internet Quốc gia (NIR); các diễn đàn khai thác mạng; các cuộc họp về quản lý Internet; các cuộc họp toàn cầu, khu vực, và địa phương; và nhiều diễn đàn kỹ thuật khác.

→ <http://www.apnic.net/community/presentations>



Các Viên chức Phụ trách Liên lạc



Kapil Chawla

Viên chức Phụ trách Đào tạo



Annaliza Mulingbayan

Nhà Phân tích Tài nguyên Internet



Guangliang Pan

Giám đốc Đơn vị Dịch vụ Nguồn Tài nguyên



Elly Tawhai

Nhà Phân tích Tài nguyên Internet



▲ Cecil Goldstein là Giám đốc Đơn vị Đào tạo của APNIC.

Đào tạo và khảo sát thành viên

Bạn yêu cầu APNIC:

- Mở rộng các hoạt động đào tạo của APNIC về mặt phạm vi, mức độ bao phủ địa lý và các lựa chọn trực tuyến
- Hỗ trợ giáo dục ISP trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương

Nội dung mới trong năm 2007

- Các khóa học mới về bảo mật và nghiên cứu mạng
- Phòng đào tạo trực tuyến

Tiếp tục các cam kết

- Cải tiến khả năng tiếp cận đào tạo

Sắp có trong năm 2008

- Phòng đào tạo nghiên cứu

Đào tạo

Mở rộng phạm vi đào tạo

Năm 2007, APNIC đã tổ chức 70 khóa đào tạo ở 30 địa điểm trong toàn khu vực. APNIC đã tổ chức các khóa học ở một số địa điểm mới, bao gồm:

- Lào
- Bhutan
- Maldives

Đơn vị Đào tạo cũng hoàn thành chương trình Đào tạo giảng viên trong năm 2007, đưa các nhân viên từ các đơn vị Dịch vụ Thành viên và Dịch vụ Nguồn Tài nguyên vào làm giảng viên liên kết. Các giảng viên này cũng sẽ hỗ trợ các thành viên tại các sự kiện đào tạo trong các vai trò thông thường của mình là nhân viên cấp phát địa chỉ IP và nhân viên helpdesk.

Cải tiến mức độ liên quan

Đơn vị Đào tạo đã tổ chức các khóa học về nhiều chủ đề mang tính thời sự hơn, mở rộng đào tạo về IPv6 của APNIC và giới thiệu các khóa học về bảo mật và nghiên cứu mạng lưới, cũng như triển khai DNSSec.

Khóa đào tạo IPv6 đã trở nên phổ biến, và APNIC sẽ tiếp tục tổ chức việc đào tạo này bất kỳ lúc nào có thể để buộc các thành viên chuẩn bị sẵn sàng cho sự cạn kiệt hết khối IPv4 dự trữ.

Ngoài ra, Đơn vị Đào tạo sửa đổi khóa học cốt lõi về Các Yếu tố Cần thiết để Quản lý Nguồn Tài nguyên Internet (IRME) để bao gồm nhiều bài tập thực hành hơn và phản ánh các thay đổi trong các thủ tục và chính sách của APNIC. Khóa học IRME mới bao gồm các bài tập thực hành về các quy trình chính sách và đăng ký nguồn tài nguyên.

→ <http://www.apnic.net/training/courses>

Cải tiến khả năng tiếp cận

Cũng như việc đến ngày càng nhiều địa điểm để tổ chức các khóa học gặp mặt trực tiếp, APNIC đã cố gắng làm cho việc đào tạo dễ được tiếp cận hơn cho những thành viên không thể đích thân tham dự. Hoạt động này bao gồm các lựa chọn học trực tuyến, chẳng hạn như eLearning và tự đào tạo. Năm 2008, Đơn vị Đào tạo có kế hoạch thực hiện bước tiến quan trọng với chương trình eLearning và tích hợp chương trình đó hoàn toàn vào môi trường phân phối đào tạo của APNIC.

Việc đào tạo thực hành mang lại lợi ích giáo dục quan trọng, do đó để tạo thuận lợi cho việc này, APNIC đã sử dụng rộng rãi phòng đào tạo trực tuyến được triển khai trong năm 2007. Năm 2008, phòng đào tạo này sẽ được mở rộng để có chỗ cho xuống nghiên cứu của chúng tôi và một địa hình mở rộng. Phòng đào tạo có thể truy cập từ xa, và APNIC khuyến khích các thành viên yêu cầu truy cập để làm bài tập.

→ <http://www.apnic.net/training/elearning>

Đào tạo NIR

Hàng năm, APNIC mời nhân viên NIR đến trụ sở APNIC để chia sẻ kinh nghiệm với nhân viên Ban thư ký APNIC. Năm 2007, APNIC đã tiếp đón Zhao Wei và Zhang Jian từ CNNIC, và Jin-Man Kim từ KRNIC.

Các sự kiện đào tạo của APNIC trong năm 2007





▲ Sanjaya, Giám đốc Linh vực Kỹ thuật của APNIC, và còn là quyền Giám đốc Đơn vị Dịch vụ.

Công nghệ và khảo sát thành viên

Bạn yêu cầu APNIC cung cấp:

- Các hoạt động nghiên cứu và phát triển kỹ thuật
- Thêm các root server DNS trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương
- Cấp chứng chỉ nguồn tài nguyên để hỗ trợ bảo mật định tuyến tốt hơn

Nội dung mới trong năm 2007

- Các cải tiến về chuyển giao DNS ngược
- Các dự án nghiên cứu ASN 4 byte

Tiếp tục các cam kết

- Cộng tác cấp chứng chỉ nguồn tài nguyên

Sắp có trong năm 2008

- Các root server mới
- Nhiều nút thống kê DNS hơn

Cải tiến và cộng tác kỹ thuật

Cùng nhau chuẩn bị cho các thách thức trong tương lai

Cấp Chứng chỉ Nguồn Tài nguyên

APNIC đã tiếp tục phát triển phần mềm và các dịch vụ để hỗ trợ các quy trình Cấp Chứng chỉ Nguồn Tài nguyên trong tương lai. Hai hoạt động chính là:

- Hệ thống trao đổi chứng chỉ của APNIC**
Hệ thống này cho phép các thành viên quản lý việc trao đổi chứng chỉ với APNIC. Được dự kiến cho ra mắt trong năm 2008, hệ thống này là một cơ quan đăng ký hữu hình công khai cung cấp sự kiểm chứng bảo mật và có thể xác minh rằng một thực thể nhất định là người nắm giữ hợp pháp của một miền địa chỉ IP cụ thể.
- Thử nghiệm khả năng hoạt động liên thông**
APNIC và bốn RIR khác đã thỏa thuận tổ chức thử nghiệm để đảm bảo rằng các hệ thống Cấp Chứng chỉ Nguồn Tài nguyên của họ hoàn toàn có thể hoạt động liên thông. Khả năng hoạt động liên thông là cần thiết để đảm bảo rằng:
 - Những người dựa vào hệ thống Cấp Chứng chỉ Nguồn Tài nguyên có thể chắc chắn rằng các hệ thống quản lý tài nguyên nội bộ của họ có thể tương tác với các hệ thống cấp chứng chỉ tài nguyên của RIR
 - Những nguồn tài nguyên được phân phối trước khi các RIR thành lập có thể được kết hợp vào hệ thống Cấp Chứng chỉ Nguồn Tài nguyên

Hỗ trợ IPv6

Năm 2007, APNIC đã nâng cấp các công cụ quản lý IPv6 nội bộ và đã trình bày các nhu cầu về một hệ thống quản lý nguồn tài nguyên IPv6 được tăng cường trong MyAPNIC. Các cải tiến sẽ được triển khai trong năm 2008.

Ngoài ra, với tư cách là một biện pháp tạm thời để cải tiến khả năng kết nối IPv6 của cơ sở hạ tầng mạng lưới APNIC, APNIC đã sắp xếp các

kết nối Ipv6 ngang cấp thông qua các đường hầm IPv4 với các bên quan tâm.

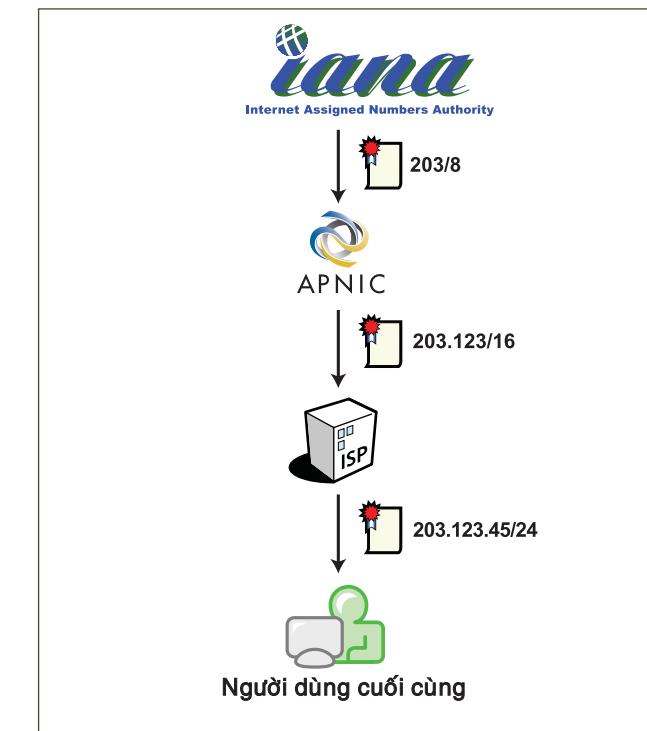
Năm 2008, APNIC có kế hoạch chuyển sang các kết nối thuần Ipv6 tại các trạm trung chuyển Ipv6 trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương.

APNIC cũng đã cải tiến sự hỗ trợ ip6.arpa trong hệ thống quản lý DNS ngược mới được triển khai.

Các ASN 4 byte

Năm 2007, APNIC đã làm việc với RIPE, Cisco và WIDE để thử nghiệm kết nối ngang cấp ASN

Ví dụ về cách dây chuyển Chứng chỉ Nguồn Tài nguyên hoạt động



4 byte. Nghiên cứu này là một phần quan trọng của việc duy trì sự ổn định của Internet toàn cầu khi khối ASN 2 byte bị cạn kiệt. Một dự án nghiên cứu ASN 4 byte khác liên quan đến việc triển khai một nút nghiên cứu Một nút nghiên cứu ở Nhật Bản đã kết nối ngang cấp bằng giao thức BGP với DIXIE, một trạm trung chuyển Internet Nhật Bản được vận hành bởi WIDE.

Thống kê DNS

Năm 2007, APNIC đã cộng tác với DNS Operations, Trung tâm Phân tích và Nghiên cứu (OARC) để đưa một nút thống kê DNS mới lên mạng internet. Nút thống kê này giám sát lưu lượng truy cập DNS chảy vào hai máy chủ chính của APNIC ở Nhật Bản (khoảng 60Gb mỗi ngày) và có đủ dung lượng lưu trữ để giữ lại lượng dữ liệu trong một tuần. Nút thống kê này sẽ hỗ trợ to lớn trong nghiên cứu và phân tích hành vi DNS toàn cầu. Năm 2008, APNIC sẽ triển khai thêm hai nút ở Úc và Hồng Kông.

Cắt giảm các dịch vụ và tiện nghi ngoài lề

Năm 2007, APNIC đã nâng cấp hệ thống chuyển giao DNS ngược của mình, giảm thời gian cập nhật các chuyển giao DNS ngược từ hai giờ xuống còn hai phút. Việc nâng cấp nhằm vào các vấn đề ổn định của DNS ngược liên quan đến việc chia sẻ quản lý các vùng in-addr.arpa và ip6.arpa của APNIC với các NIR và thực hiện yêu cầu của các thành viên APNIC để có một hệ thống nhanh hơn, bảo mật, tự động nhiều hơn. Ngày nay hệ thống mới đang được các NIR sử dụng và được lên kế hoạch phát hành phổ biến trong năm 2008.

APNIC cũng đã thực hiện thêm các bước để bảo vệ cơ sở hạ tầng quan trọng của mình, chuyển tất cả các dịch vụ có sẵn công khai vào cùng một địa điểm

bảo mật để đảm bảo cung cấp dịch vụ ổn định và đáng tin cậy liên tục cho các thành viên APNIC.

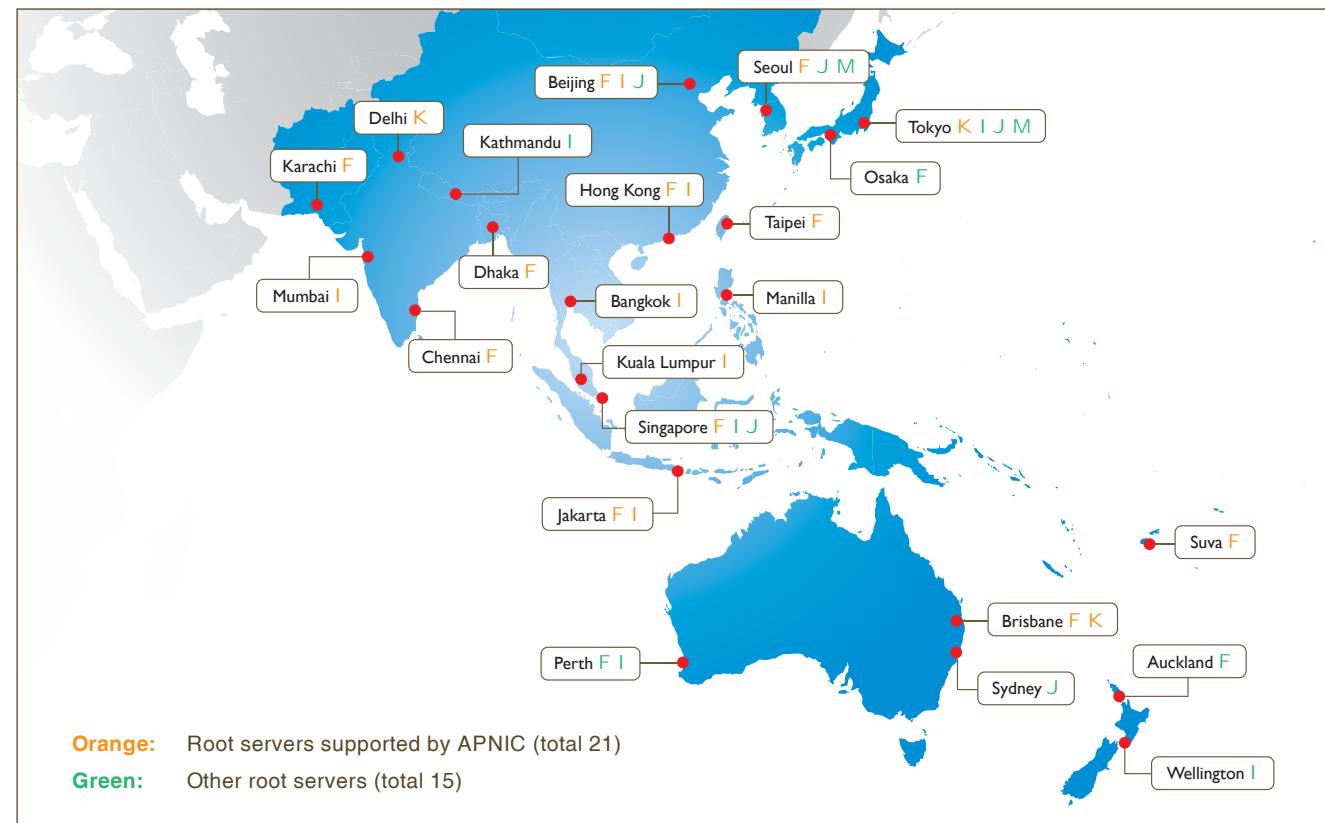
Triển khai các root server

APNIC đã cộng tác triển khai hai máy chủ tên miền DNS mirror root trong năm 2007. APNIC đã làm việc với Autonomica và Chương trình Trao đổi Internet Mở rộng của Philippines để cài đặt một I-root server

ở Manila, và làm việc với Tổ hợp Hệ thống Internet (ISC) và Đại học Tổng hợp Nam Thái Bình Dương (USP) để cài đặt một F-root server ở Suva. Việc này đã đưa tổng số root server ở khu vực Châu Á Thái Bình Dương lên ít nhất 36 chiếc (21 trong số đó đã nhận được hỗ trợ từ APNIC). Một kế hoạch để triển khai thêm đã có cho năm 2008.

→ <http://www.apnic.net/services/rootserver>

Các root server ở khu vực Châu Á Thái Bình Dương





▲ George Kuo là Giám đốc Đơn vị Dịch vụ Thành viên của APNIC.

Các dịch vụ và khảo sát thành viên của APNIC

Bạn yêu cầu APNIC:

- Tổ chức hợp lý các quy trình yêu cầu và phân bổ nguồn tài nguyên

Nội dung mới trong năm 2007

- Tư cách thành viên vĩnh viễn và mẫu yêu cầu nguồn tài nguyên
- Cải tiến Khuôn khổ Cấp phát

Tiếp tục các cam kết

- Thời gian phản hồi nhanh cho các yêu cầu của thành viên
- Hỗ trợ đa ngôn ngữ

Sắp có trong năm 2008

- Thêm nhiều cải tiến cho các mẫu yêu cầu
- Thêm nhiều tính năng *MyAPNIC*

Dịch vụ nhanh chóng và hiệu quả

Tổ chức hợp lý các quy trình đăng ký thành viên và yêu cầu nguồn tài nguyên

Năm 2007, APNIC đã đưa ra mẫu yêu cầu trực tuyến mới nhằm tạo điều kiện dễ dàng hơn để đăng ký tài khoản APNIC và yêu cầu các nguồn tài nguyên. Nhờ sử dụng duy nhất mẫu mới này, một tổ chức có thể:

- Đăng ký làm thành viên
- Yêu cầu các địa chỉ IP
- Yêu cầu các ASN
- Tạo các thông tin cá nhân và người bảo trì trong Cơ sở Dữ liệu APNIC Whois.

APNIC đang nghiên cứu các tính năng mẫu đơn mới để phát hành trong năm 2008 và sau.

→ <http://www.apnic.net/services/member>

Đơn vị Dịch vụ Nguồn Tài nguyên cũng đã triển khai các cải tiến về quy trình. Với các yêu cầu phân bổ ngày càng tăng lên, các Nhân viên cấp phát địa chỉ IP của chúng tôi đã duy trì thời gian phản hồi từ một đến hai ngày cho một yêu cầu địa chỉ IP trung bình.

Quy trình Khuôn khổ Cấp phát cũng đã được cải tiến, giúp các thành viên dễ dàng hơn để tổ chức các hoạt động công việc hàng ngày của mình.

Bây giờ *MyAPNIC* chạy nhanh hơn và thông minh hơn

Phiên bản 1.7 của *MyAPNIC*, được phát hành cuối năm 2007, chạy nhanh hơn mười lần so với phiên bản cũ. Bây giờ người dùng có thể sử dụng *MyAPNIC* để thêm, xóa và cập nhật các thông tin cơ bản của Cơ sở Dữ liệu APNIC Whois. Nhiều cải tiến tính năng đã được lên kế hoạch cho năm 2008.

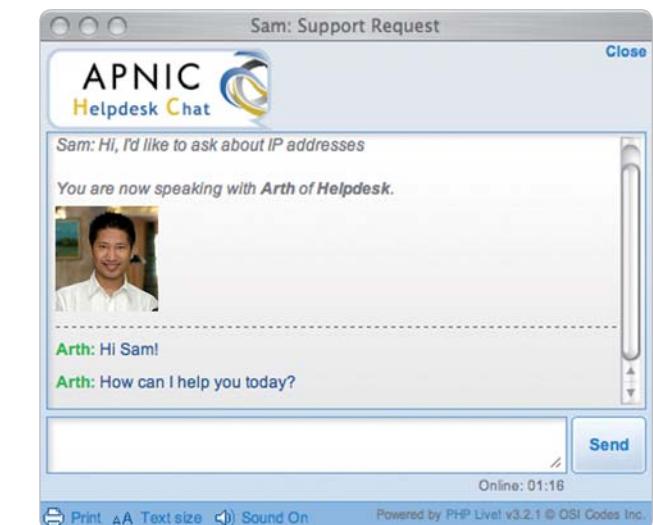
→ <http://www.apnic.net/myapnic>

Bàn Trợ giúp: Điểm liên lạc quan trọng cho các thành viên

Các thành viên APNIC tiếp tục sử dụng tốt các giờ làm việc mở rộng và nhiều cách khác nhau để liên lạc với Bàn Trợ giúp của APNIC. Luôn có nhu cầu mạnh mẽ về các dịch vụ email, chat trực tuyến và dịch vụ VoIP của Bàn Trợ giúp. Việc sử dụng chat trực tuyến tăng thêm 30% trong năm 2007, phản ánh nhu cầu của các thành viên về những cách thức ít chi phí, thời gian thực, để liên lạc với Ban thư ký.

→ <http://www.apnic.net/helpdesk>

Chat trực tuyến là một cách phổ biến để liên lạc với Bàn trợ giúp của APNIC



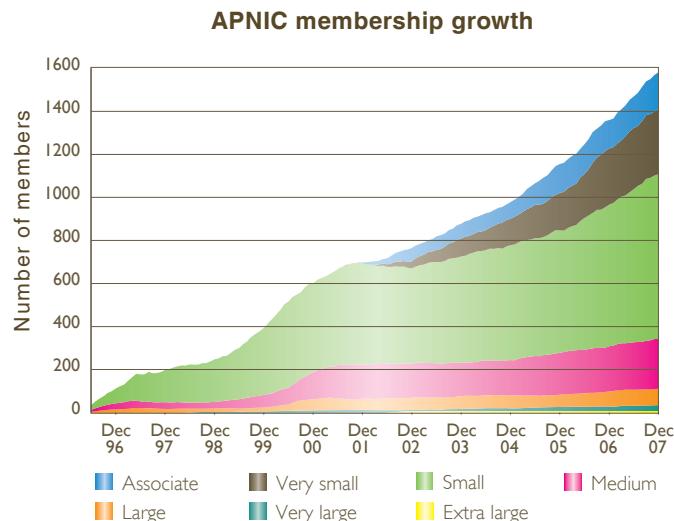
Năm 2007 qua những con số

Tình hình thành viên

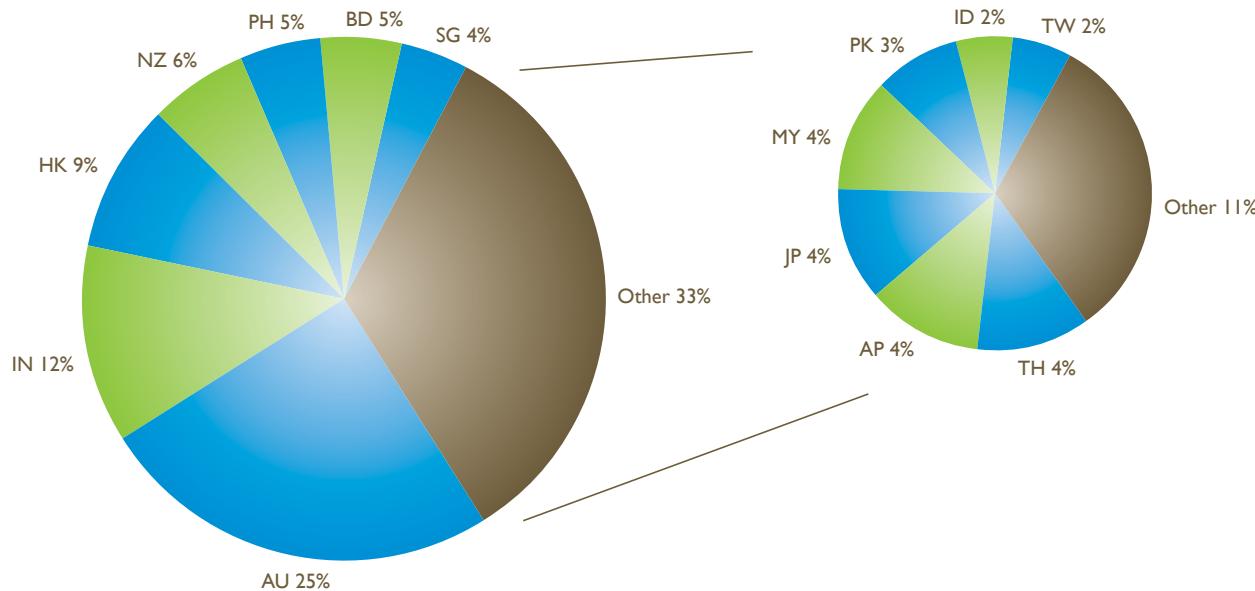
Năm 2007, số thành viên APNIC tăng thêm 222 thành tổng số 1584 thành viên (với sự gia tăng trong hầu hết các loại thành viên). Đây là số thành viên cao nhất trong lịch sử APNIC và tiếp tục mức tăng trưởng mạnh bắt đầu từ năm 2005.

Tổng số bao gồm 349 thành viên mới, bù vào 127 thành viên chấm dứt.

Những nền kinh tế với con số thành viên mới cao nhất là Úc, Ấn Độ, New Zealand và Hồng Kông. Lần đầu tiên, APNIC đã có các thành viên từ Quần đảo Wallis và Futuna và Quần đảo Marshall.



Sự phân bổ thành viên về mặt địa lý



▲ Với tư cách là Giám đốc Đơn vị Dịch vụ Nguồn Tài nguyên, Guangliang Pan chịu trách nhiệm về việc phân phối và quản lý nguồn tài nguyên của APNIC.

Phân tích thành viên vào cuối năm 2007

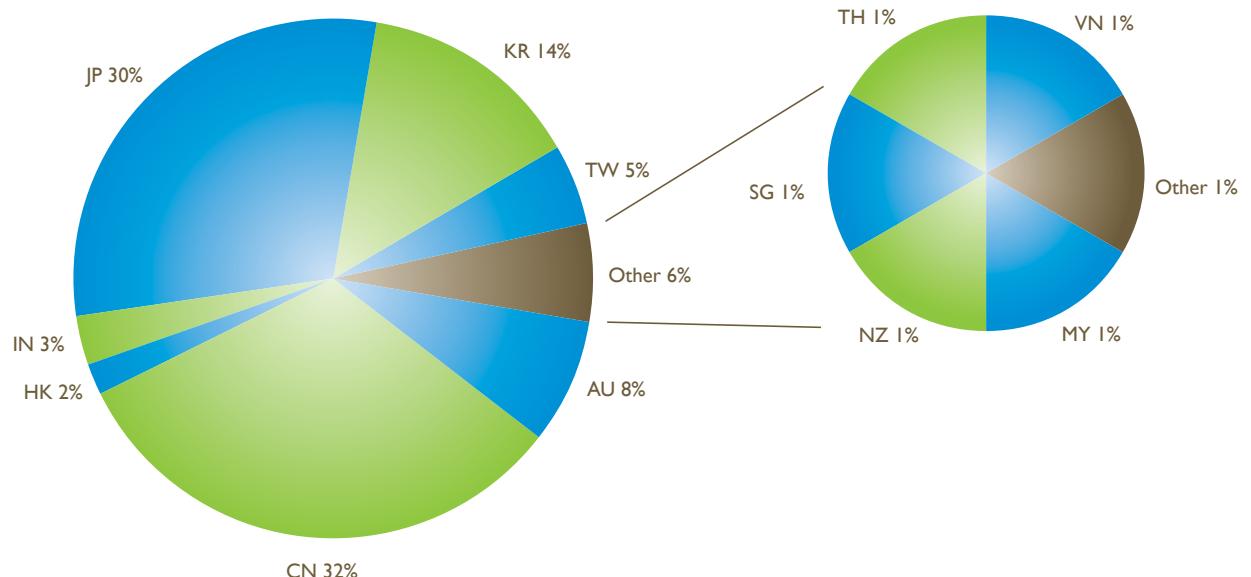
| Loại thành viên | Số thành viên |
|-----------------|---------------|
| Cực lớn | 9 |
| Rất lớn | 27 |
| Lớn | 77 |
| Vừa | 231 |
| Nhỏ | 765 |
| Rất nhỏ | 304 |
| Liên kết | 171 |
| Tổng số | 1,584 |

Không gian địa chỉ IPv4

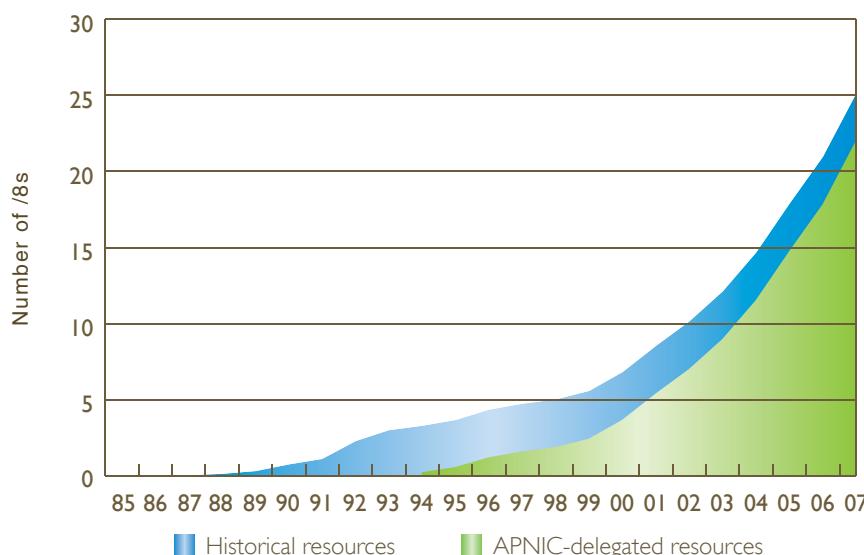
Năm 2007, nhu cầu đối với IPv4 cao hơn đáng kể so với năm trước. APNIC đã phân bổ khối lượng tương đương 4.18 /8s (so với 3.09 trong năm 2006).

Nhìn chung, việc phân phối không gian địa chỉ IPv4 trong toàn khu vực tương đối giữ mức khá ổn định trong một số năm với Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc là những quốc gia có khối lượng địa chỉ nắm giữ lớn nhất. Trong năm 2007, Trung Quốc đã trở thành quốc gia nắm giữ địa chỉ IPv4 lớn nhất trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương. Ngoài ra có sự tăng lên đáng kể về tốc độ phân bổ IPv4 thực hiện cho các tổ chức ở Ấn Độ, do sự tăng trưởng nhanh chóng của công nghiệp Internet ở Ấn Độ trong năm.

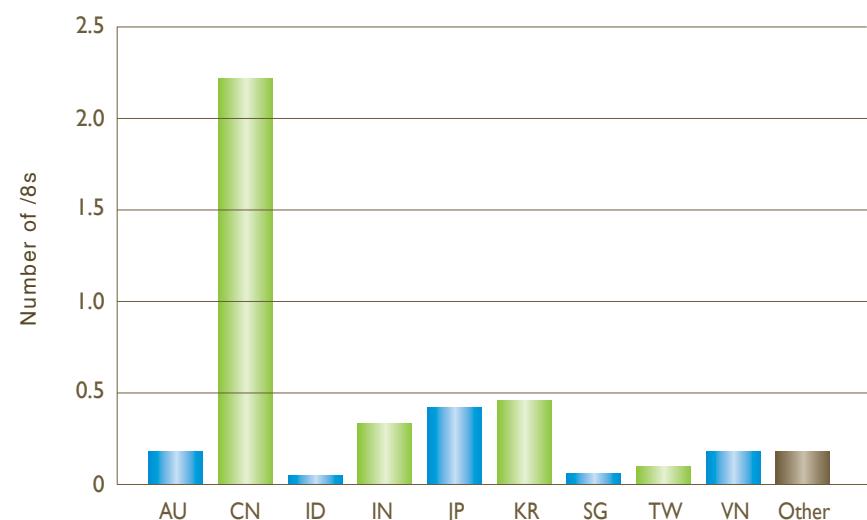
Total distribution of IPv4 (by economy)



Total IPv4 allocated (cumulative)



IPv4 address allocated in 2007 (by economy)

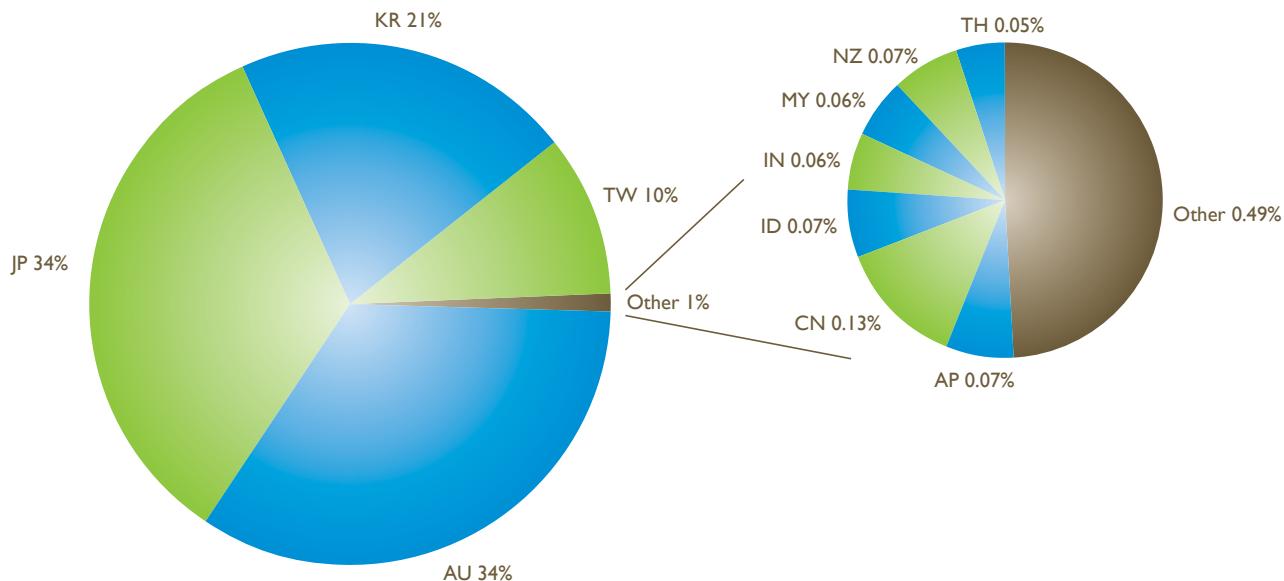


Không gian địa chỉ IPv6

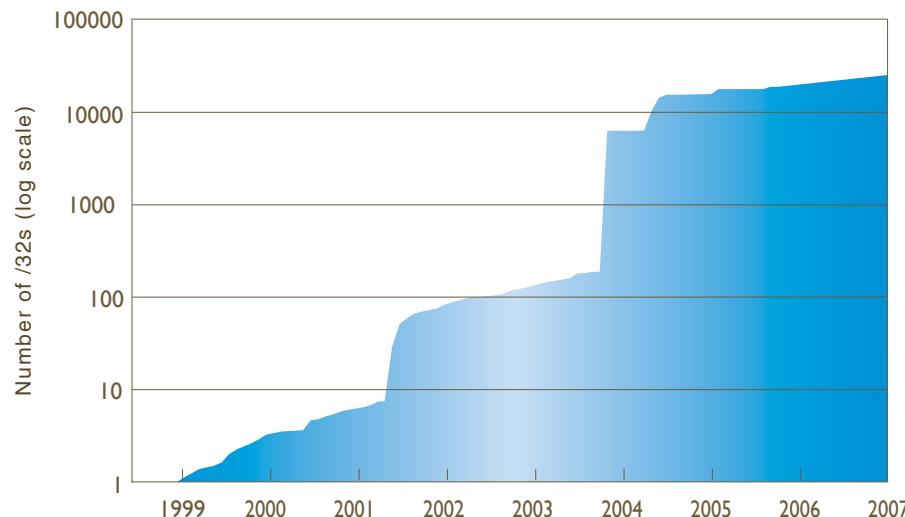
Năm 2007, APNIC đã thực hiện sáu lần cấp phát và 57 lần phân bổ không gian địa chỉ IPv6, có tổng số 5,238/32s. Số lần cấp phát IPv6 tăng lên do việc ban hành chính sách cấp phát IPv6 kết nối đa hướng vào đầu năm 2007. Tính theo nền kinh tế, các tổ chức ở Úc, New Zealand và Nhật Bản đã nhận được số lượng cấp phát và phân bổ lớn nhất trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương.

Tiếp theo sự nhận thức của cộng đồng về sự cạn kiệt IPv4, tháng Chín năm 2007, tại APNIC 24 ở New Delhi, cộng đồng APNIC đã thông qua một nghị quyết chính thức công nhận tầm quan trọng quyết định của IPv6 đối với sự thành công của Internet trong tương lai (xem trang 9).

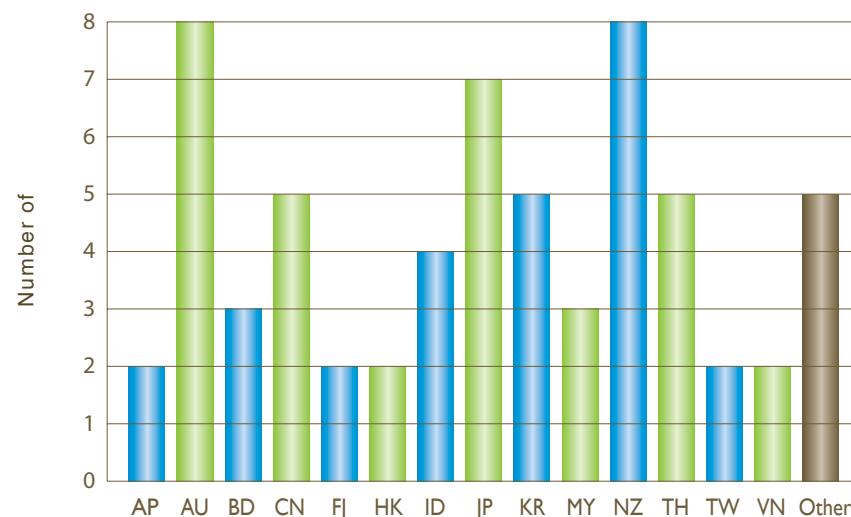
Total distribution of IPv6 (by economy)



Total IPv6 allocated (cumulative)



IPv6 address delegations in 2007 (by economy)

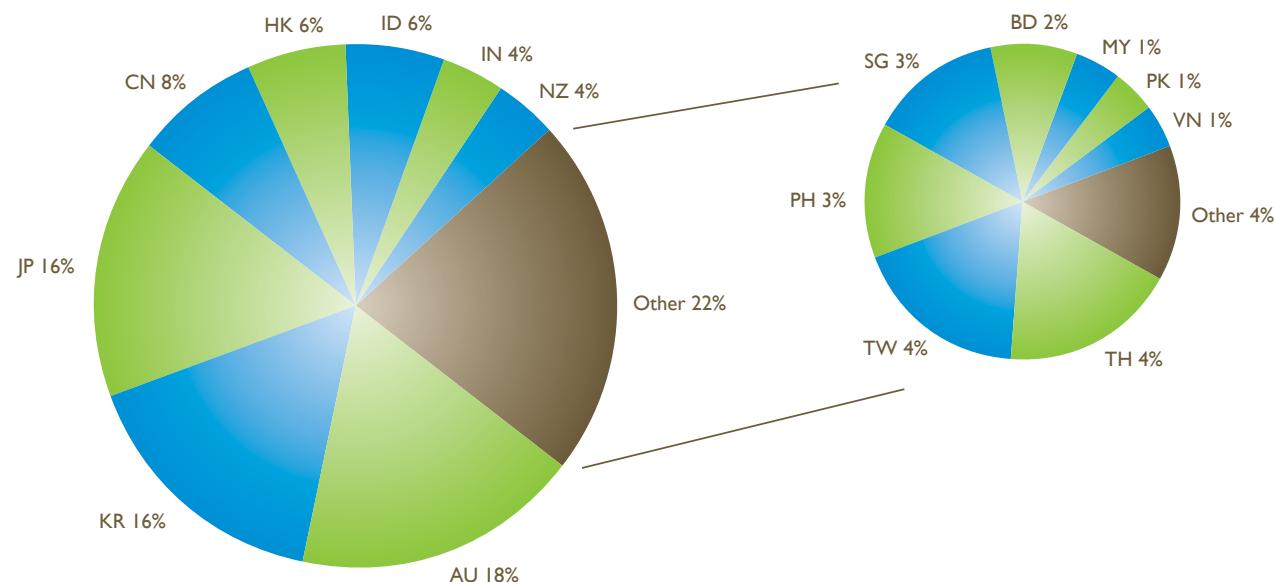


Nguồn tài nguyên số hiệu mạng (AS number)

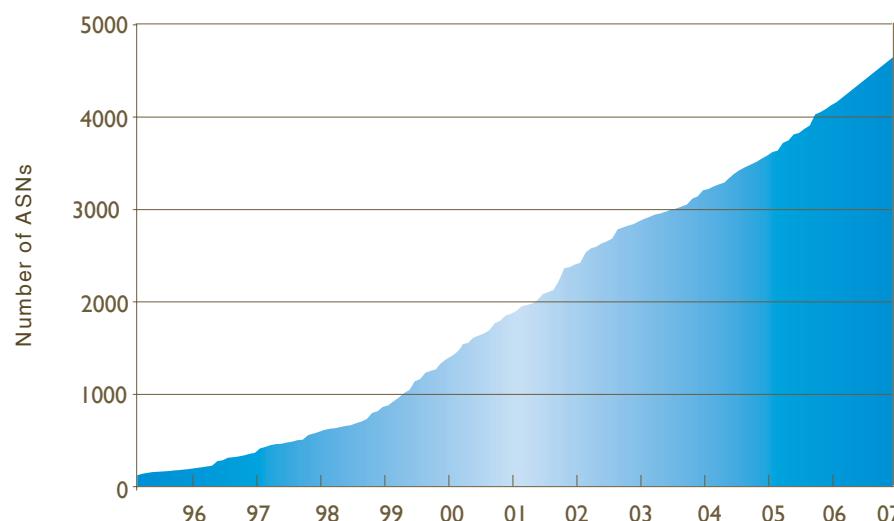
Các yêu cầu xin cấp ASN tiếp tục tăng lên một cách đều đặn, với việc APNIC cấp phát 656 ASN trong năm 2007. Tính theo nền kinh tế, các tổ chức ở Hàn Quốc, Úc, Indonesia, và Trung Quốc đã được cấp phát nhiều ASN nhất trong năm 2007.

Từ ngày 1 tháng Một năm 2007, APNIC và các RIR khác đã bắt đầu cấp phát các ASN 4 byte theo yêu cầu đồng thời tiếp tục cấp phát các ASN 2 byte theo mặc định. Trong năm qua, 30 ASN 4 byte đã được cấp phát cho những người nắm giữ tài khoản của APNIC. Trong hai năm tiếp theo, các RIR sẽ hoàn thành việc chuyển tiếp sang cấp phát ASN 4 byte theo mặc định.

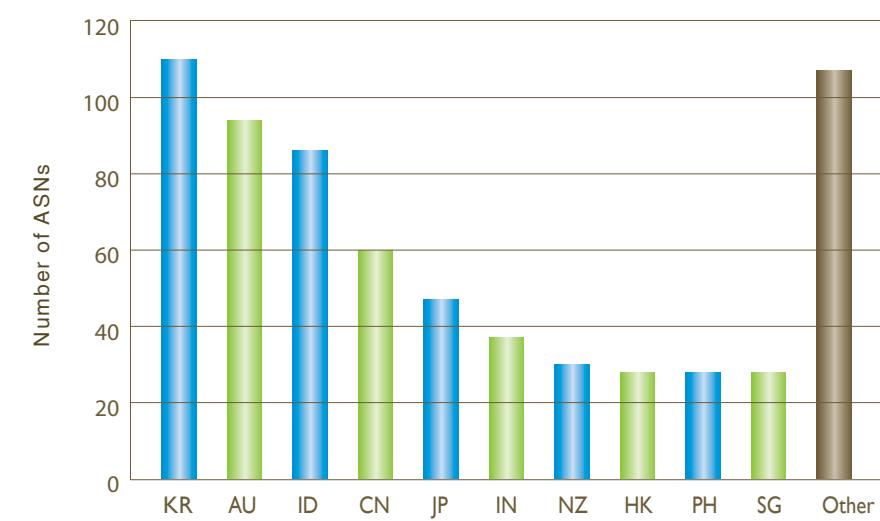
Total distribution of ASNs (by economy)



Total ASNs allocated (cumulative)



ASNs assigned in 2007 (by economy)



Các thay đổi cho kế hoạch phí của APNIC

Trong một số năm gần đây, cơ cấu phí của APNIC đã được tích cực thảo luận trong hội đồng thành viên APNIC. Kể từ APNIC 21 vào tháng Ba năm 2006, đã có sáu phiên thảo luận riêng về phí tại mỗi Cuộc họp Chính sách Mở APNIC. Ngoài ra còn có hoạt động quan trọng về danh sách gửi thư của Nhóm Làm việc về Cơ cấu Phí APNIC.

Trước hết, các cuộc thảo luận này được khởi xướng để đáp lại những vấn đề và những sự bất công được nhận thức trong cơ cấu phí cho các NIR, và thứ hai, để đáp lại những lo ngại về tính bền vững của toàn bộ cơ cấu.

Năm 2007, APNIC EC đã uỷ thác một nghiên cứu cho công ty quốc tế KPMG, báo cáo ban đầu kết luận:

“Phân tích của ‘KPMG’ trình bày rõ ràng tác động của những biến động ngoại tệ, và các tác động chung của những biến động về Chỉ số Giá Tiêu dùng (là tác nhân cho lạm phát), trình bày các nguy cơ đối với APNIC phải được giải quyết. Phân tích cũng nói rõ ràng các yếu tố này đã dẫn đến sự sụt giảm đáng kể về các khoản chi phí thực tế của hội đồng thành viên APNIC, và sự điều chỉnh trong cơ cấu phí nên được xem là một sự đối phó lại sự suy giảm về doanh thu, chứ không nên xem là việc tăng phí do hậu quả của chi phí leo thang.”

“Chúng tôi tin rằng có lý do thích đáng để tăng phí thành viên ngay lập tức, và nếu không làm như vậy sẽ khiến APNIC chịu rủi ro tài chính. Dưới đây là tổng quan về những sự cân nhắc chủ yếu ủng hộ quyết định mà EC đạt được để tăng phí thành viên của APNIC:

- Các biến động tỷ giá hối đoái - Sự tăng lên mạnh mẽ của tỷ giá đồng đô la Úc so (\$AUD) so với đô la Mỹ (USD) đã tác động bất lợi cho hiệu quả tài chính của APNIC. Ngân sách năm 2007 của APNIC đã được lập trên cơ sở tỷ giá .78, và thực tế tỷ giá hối đoái dao động quanh

mức .85 tương ứng với thiệt hại 10% chỉ trong năm này. Hơn nữa, kể từ năm 2000, khi tỷ giá xoay quanh mức 0.5479, thiệt hại trên thực tế về doanh thu AUD của APNIC đã hơn 40%.

- Không tăng phí kể từ năm 1996 - Phí thành viên đã không tăng kể từ năm 1996. Chưa có sự điều chỉnh nào theo lạm phát trong thời kỳ này và điều này đã dẫn đến việc thu hẹp khoảng cách giữa doanh thu và chi phí tới mức APNIC lâm vào thâm hụt lần đầu tiên vào năm 2007. Mức tăng khoảng chừng 7% chỉ tương đương một phần rất nhỏ của thiệt hại do lạm phát, nhưng cũng mang lại cơ hội để làm cân bằng ngân sách được tán thành cho năm 2007.
- Những mong đợi của thành viên - Nhu cầu về dịch vụ nhiều hơn và tốt hơn của các thành viên APNIC. Tuy các thành viên nhìn chung đã rất lạc quan về các dịch vụ được APNIC cung cấp, những cải tiến và tăng cường nhất định vẫn được mong đợi. Tuy nhiên, một thực tế là APNIC đang vấp phải cơ sở doanh thu xuống dốc, đồng thời tính đến các dao động về tỷ giá hối đoái và lạm phát, đã hạn chế cơ hội để ban quản lý APNIC giải quyết tất cả những yêu cầu dịch vụ chủ yếu được các thành viên đề xuất.

“Chúng tôi tin rằng quyết định để triển khai một mức tăng về phí thành viên trong ngắn hạn là một cách khôn ngoan để quản lý rủi ro.”

Đề xuất thay đổi cơ cấu phí

Tại APNIC 24, Hội đồng Quản trị (EC) đã đưa ra đề xuất để hội đồng thành viên cân nhắc. Đề xuất này đề nghị hai thay đổi cho cơ cấu phí APNIC:

- Phí APNIC sẽ đặt thành đô la Úc và sử dụng tỷ giá chuyển đổi là 0.7899
- Mức tăng bổ sung là 7% sẽ được áp dụng cho cơ cấu phí

Việc biểu quyết diễn ra tại chỗ và trực tuyến trong thời gian APNIC 24. Sửa đổi cơ cấu phí đề xuất đã bị hội đồng thành viên APNIC bác bỏ, với chênh lệch 54 phiếu trong tổng số 1094 phiếu.

Trong thời gian APNIC 24 đã có một số phiên thảo luận về đề xuất này, cơ cấu phí nói chung, và các kết quả tài chính của APNIC. Các phiên họp này bao gồm Nhóm Làm việc về Cơ cấu Phí của APNIC, Nhóm Lợi ích Đặc biệt Cơ quan Đăng ký Internet Quốc gia (NIR SIG) và Cuộc họp Thành viên APNIC. Khả năng chỉ thông qua một phần đề xuất - là phí APNIC sẽ được đặt thành đô la Úc - đã chiếm nhiều thời gian trong các cuộc thảo luận, và nhận được sự ủng hộ rộng rãi và không có sự phản đối nào.

Quyết định của EC

Vào ngày 11 tháng Mười năm 2007, EC hoàn thành việc cân nhắc các vấn đề này và quyết định rằng APNIC sẽ đặt phí thành đô la Úc, nhưng không tăng phí 7%.

Lưu ý rằng theo Phần 4 của Quy chế APNIC, APNIC EC chịu trách nhiệm thiết lập phí thành viên APNIC. Tuy trong quá khứ một số thay đổi trong kế hoạch phí đã được EC đảm nhận theo biểu quyết của hội đồng thành viên APNIC, việc biểu quyết đó không hoàn toàn nhất thiết phải theo Quy chế.

APNIC EC tin tưởng rằng thay đổi này là vì lợi ích tốt nhất của tổ chức và sẽ làm lợi cho toàn bộ hội đồng thành viên APNIC.



▲ Irene Chan là Giám đốc Đơn vị Tài chính của APNIC.

Các báo cáo tài chính

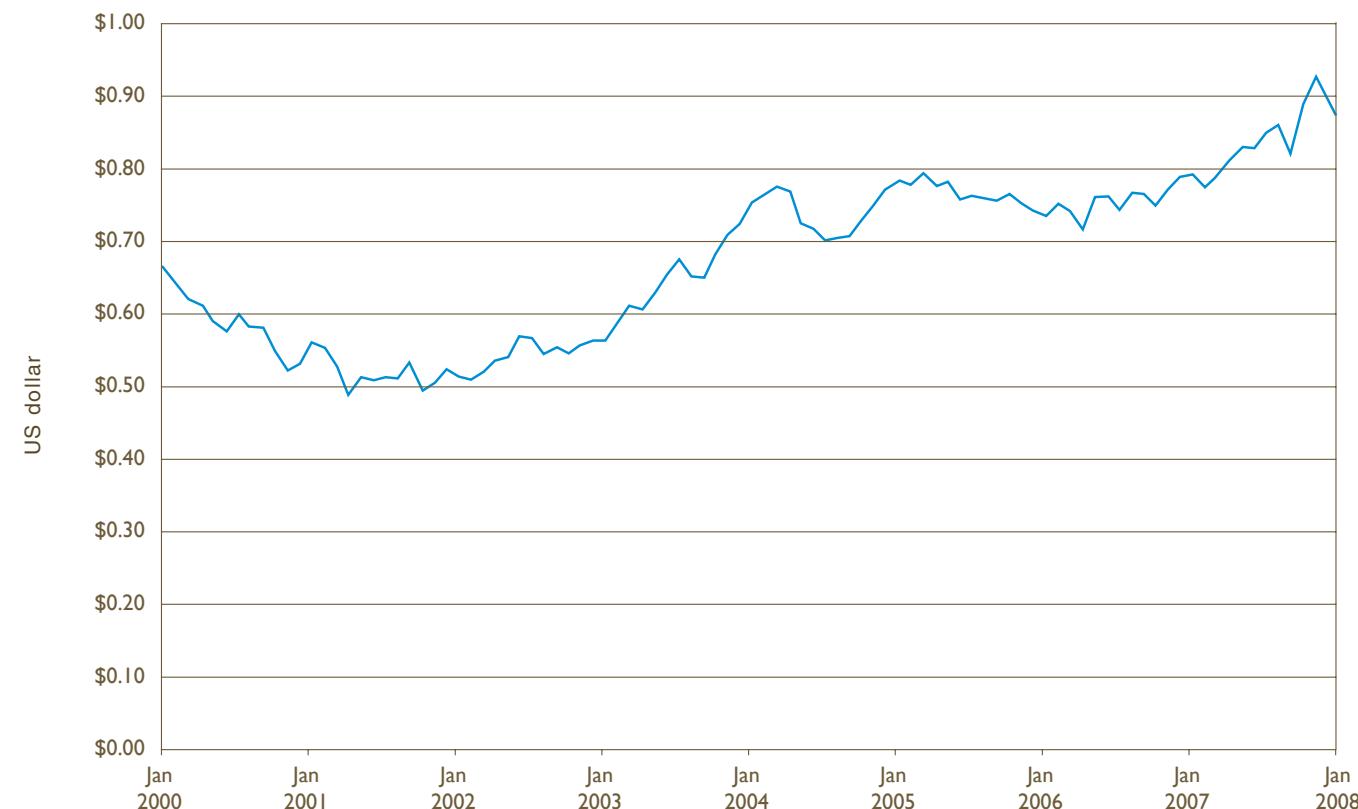
Năm 2007, thách thức tài chính lớn nhất cho APNIC là việc suy yếu của đồng đô la Mỹ. Các thành viên APNIC thanh toán phí bằng đô la Mỹ, trong khi phần lớn chi phí của chúng ta được tính bằng đô la Úc; và tình hình tiền tệ bất lợi đã dẫn đến sự thâm hụt ngân sách đáng kể cho năm 2007.

Từ ngày 1 tháng Một năm 2008, các thành viên APNIC sẽ thanh toán phí bằng đô la Úc (xem Các thay đổi về kế hoạch phí thành viên và phí phi thành viên APNIC trên trang trước). Thay đổi

cơ cấu phí này, kết hợp với sự tăng trưởng mạnh mẽ về số thành viên trong năm 2007, có nghĩa là APNIC có thể mong đợi vào sự ổn định tài chính được cải thiện trong năm 2008 và về sau.

Các báo cáo tài chính được trình bày tại đây tóm tắt tình hình tài chính của APNIC cho năm 2007. Các báo cáo được trình bày bằng tiền đô la Mỹ, dựa trên báo cáo tài chính bằng đô la Úc được kiểm toán bởi PricewaterhouseCoopers.

The Australian dollar/US dollar exchange rate since 2000



Balance sheet

| | Year end 2007 (US\$) | Year end 2006 (US\$) | % change from 2006 |
|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------|
| Exchange rate (see Notes) | 0.8875 | 0.7938 | 12% |
| Current assets | | | |
| Cash | 5,880,878 | 4,521,723 | 30% |
| Term deposit investment | 2,041,250 | 2,619,540 | -22% |
| Receivables | 841,777 | 1,328,391 | -37% |
| Advance payment | 74,329 | 105,838 | -30% |
| Other | 27,837 | 11,857 | 135% |
| Total current assets | 8,866,071 | 8,587,349 | 3% |
| Non-current assets | | | |
| Other financial assets | 1,085,117 | 911,576 | 19% |
| Property, plant and equipment | 1,479,543 | 1,186,303 | 25% |
| Long term deposit investment | 1,508,750 | 1,587,600 | -5% |
| Total non-current assets | 4,073,410 | 3,685,479 | 11% |
| Total assets | 12,939,481 | 12,272,828 | 5% |
| Liabilities | | | |
| Accrued expenses | 1,011,004 | 1,157,664 | -13% |
| Provisions | 788,258 | 561,878 | 40% |
| Unearned revenue | 3,388,385 | 3,390,538 | 0% |
| Total liabilities | 5,187,647 | 5,110,080 | 2% |
| Equity | | | |
| Share capital | 0.89 | 0.79 | 12% |
| Reserves | 80,609 | 114,006 | -29% |
| Retained earnings | 7,671,224 | 7,048,741 | 9% |
| Total equity | 7,751,834 | 7,162,748 | 8% |
| Total liabilities & equity | 12,939,481 | 12,272,828 | 5% |

Notes:

The balance sheet, profit and loss, and cash flow statement are the consolidation of APNIC Pty Ltd accounts being translated into US\$.

For a better understanding of APNIC Pty Ltd's financial position and performance, as represented by the results of its operations and its cashflows for the financial year ended 31 December 2007, the balance sheet, profit and loss, and cash flow statement should be read in conjunction with the annual statutory financial report and the audit report contained therein.

The amounts in this APNIC financial report are expressed in US\$. The exchange rate used to convert AU\$ amounts to US\$ in this report (0.8875), is based on the notes spot rate as at 31 December 2007 as provided by the Australian Taxation Office.

Note:

The exchange rate used to convert AU\$ amounts to US\$ in this profit and loss statement (0.8448) is based on the average rate for year ended 2007 as provided by the Australian Taxation Office

Profit and loss statement

| | 2007 in US\$ | 2006 in US\$ | % change from 2006 |
|--------------------------------------------------------------|------------------|------------------|-----------------------|
| Exchange rate (see Note) | 0.8448 | 0.7574 | 12% |
| Revenue | | | |
| Interest income | 508,158 | 428,214 | 19% |
| IP resource application fees | 645,965 | 583,655 | 11% |
| Membership fees | 5,155,736 | 4,159,073 | 24% |
| Non-member fees | 120,607 | 90,971 | 33% |
| Per allocation fees | 1,056,931 | 795,127 | 33% |
| Reactivation fees | 10,015 | 8,630 | 16% |
| Sundry income | 179,279 | 183,638 | -2% |
| Sub-total | 7,676,691 | 6,249,308 | 23% |
| Exchange rate gain/(loss) | (276,945) | (94,854) | 192% |
| Total revenue | 7,399,746 | 6,154,454 | 20% |
| Expenditure | | | |
| Communication expenses | 175,902 | 94,863 | 85% |
| Depreciation expense | 477,376 | 394,959 | 21% |
| Donation/sponsorship | 92,167 | 63,487 | 45% |
| ICANN contract fees | 205,682 | 185,870 | 11% |
| Meeting and training expenses | 121,075 | 90,642 | 34% |
| Membership fees | 44,526 | 58,640 | -24% |
| Other operating expenses | 1,400,163 | 1,028,173 | 36% |
| Professional fees | 330,705 | 319,974 | 3% |
| Rent and outgoings | 376,845 | 300,880 | 25% |
| Salaries | 3,279,809 | 2,679,805 | 22% |
| Travel expenses | 1,002,557 | 721,577 | 39% |
| Total expenditure | 7,506,807 | 5,938,870 | 26% |
| Operating profit/(loss) before income tax expense | (107,061) | 215,584 | -150% |
| Income tax expense | 92,406 | 80,917 | 14% |
| Operating profit/(loss) after income tax expense | (199,467) | 134,667 | -248% |

Cash flow statement

For the year ended 31 December 2007

| | 2007 (US\$) | 2006 (US\$) |
|-----------------------------------------------------------|------------------|------------------|
| Exchange rate (see Note) | 0.8875 | 0.7938 |
| Cash flows from operating activities: | | |
| Receipts from members and customers | 7,801,202 | 6,111,597 |
| Payments to suppliers and employees | (7,634,967) | (5,552,644) |
| | 166,235 | 558,953 |
| Interest received | 505,618 | 444,621 |
| Income tax (paid)/received | (63,161) | (35,330) |
| Net cash inflow from operating activities | 608,692 | 968,244 |
| Cash flows from investing activities: | | |
| Payments for property, plant and equipment | (663,530) | (554,796) |
| Proceeds from sale of property, plant and equipment | 4,962 | 1,746 |
| Proceeds from sale of available-for-sale financial assets | 1,166,230 | 0 |
| Net cash outflow from investing activities | 507,662 | (553,050) |
| Net increase/(decrease) in cash held: | 1,116,354 | 415,194 |
| Cash at the beginning of the financial year | 4,521,724 | 3,809,068 |
| Effects of exchange rate changes on cash | 242,800 | 297,462 |
| Cash reserve at the end of the financial year | 5,880,878 | 4,521,724 |

Note:

The amounts in this APNIC financial report are expressed in US\$. The exchange rate used to convert AU\$ amounts to US\$ in this report (0.8875), is based on the notes spot rate as at 31 December 2007 as provided by the Australian Taxation Office.



**APNIC bày tỏ sự biết ơn chân thành đến các tổ chức sau đây đã tài trợ
cho các hoạt động, các cuộc họp và các sự kiện đào tạo của APNIC trong năm 2007:**

Tài trợ cuộc họp

Afilias
Aircel
China Internet Network Information Center
Cisco Systems
Department of Information Technology, India (DIT)
F-Secure
Force 10 Networks
Google
Guavus
Japan Network Information Center
Juniper Networks
National Internet Development Agency of Korea
National Internet Exchange of India (NIXI)
Reliance
Spectranet
Taiwan Network Information Center
Tulip
VSNL

Tài trợ hoạt động

Nominum for DNS server software
Netapp for disk arrays
Telstra for transit
WIDE for rack and transit in Japan
Webcentral for rack space
HKIX for rack in HK
HK transit by REACH

Tài trợ và chủ nhà đào tạo

IPv6 Forum HK Chapter, Cyberport, NTT, ISOC HK
InternetNZ
Dhiraagu
Lanka Internet Services
International Training Institute
National University of Laos
Asian Institute of Technology (AIT)/Internet Education and Research Laboratory (intERLab)
The University of the South Pacific
PacINET
Vietnam Internet Network Information Center (VNNIC)
AngkorNet/Anana Computer
Datacom
Republic Polytechnic
China Telecom
Networkers' Society of Pakistan (NSP)
Advanced Science and Technology Institute (ASTI)
Nepal Internet Exchange (NPIX)
Internet Service Providers Association
Bangladesh (ISPAB)
IPv6 Summit

apnic.net

www.apnic.net